

Bản án số:20/2023/HNGĐ-ST  
Ngày: 16-5-2023.  
V/v: “*Tranh chấp ly hôn, nuôi  
con*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Thanh Hùng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Tới;
2. Ông Võ Hồng C.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Dương Thị Tiểu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 67/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2023 về “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2023/QĐXX - ST ngày 25 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Đỗ Ngọc C, sinh năm 1993; địa chỉ: Khu phố D, phường C, thành Phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; Có mặt.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:* Bà Trần Thanh Hà - Luật sư của Văn phòng Luật sư Thanh Hà thuộc đoàn luật sư tỉnh Tây Ninh; có mặt.

*Bị đơn:* Anh Khuru Văn Tài E, sinh năm 1991; địa chỉ: Khu phố D, phường C, thành Phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Về quan hệ hôn nhân:* Theo đơn khởi kiện, quá trình hòa giải và tại Tòa chị Đỗ Ngọc C trình bày: Chị và anh E kết hôn năm 2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C ngày 15-3-2019. Quá trình chung sống vợ chồng không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm nên phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được đã ly thân đến nay là 03 tháng. Do tình cảm không còn, không thể tiếp tục chung sống được với nhau nên nay chị yêu cầu xin ly hôn với anh E.

Về con chung: Có 02 cháu tên Khuru Đỗ Duy P, sinh ngày 15-5-2019 và Khuru Đỗ Duy L, sinh ngày 07-01-2023, chị yêu cầu nuôi hai con, không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Bị đơn anh Khuru Văn Tài E trình bày:* Về hôn nhân, thời gian chung sống kết hôn, ly thân đúng như chị C trình bày. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong việc nuôi con dẫn đến gây gổ không thể hòa giải hàn gắn được nên anh cũng đồng ý ly hôn.

Về con chung: Có 02 cháu đúng như chị C trình bày. Anh yêu cầu được nuôi cháu P, còn cháu L giao cho chị C nuôi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị C luật sư Trần Thanh Hà trình bày:*

Xét về điều kiện nuôi con, chị C có công việc mua bán ve chai và làm hồ, thu nhập ổn định, từ lúc ly thân chị là người trực tiếp nuôi con, có chỗ ở ổn định, có bà ngoại ở cùng chăm lo cho các cháu tình cảm gắn bó từ lúc còn nhỏ nên giao hai con cho chị C nuôi.

Chị C thống nhất ý kiến của Luật sư không bổ sung gì thêm.

Đối với anh E cho rằng bản thân anh cũng đi làm hồ thu nhập hàng tháng bình quân là 10.000.000 đồng, đảm bảo nuôi con. Mặt khác, gia đình cũng có mẹ anh phụ nuôi cháu.

***Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh trình bày:***

*Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và Hội đồng xét xử ( HĐXX):* Thẩm phán thụ lý giải quyết đúng thẩm quyền, việc thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và ra quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự.

*Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng:* Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành và thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

*Về nội dung vụ án:* Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 51, 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình ghi nhận Chị Đỗ Ngọc C, anh Khuru Văn Tài E tự nguyện thuận tình ly hôn. Về con chung giao cho chị C nuôi, chị C không yêu cầu anh E cấp dưỡng nên ghi nhận. Tài sản chung không yêu cầu và nợ chung không có nên không xem xét giải quyết. Chị C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án do các bên cung cấp, qua hòa giải và kết quả thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa, lời trình bày của đương sự, ý kiến của kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Trên cơ sở tự nguyện và đi đến hôn nhân từ năm 2018, có đăng ký kết hôn tại UBND phường C, thành phố Tây Ninh ngày 15-3-2019 nên hôn nhân của chị C, anh E là hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Chị C và anh E đều xác định trong quá trình chung sống do không hòa hợp tính tình nên phát sinh nhiều mâu thuẫn, không có giải pháp khắc phục, cả hai tự nguyện thuận tình ly hôn nên ghi nhận.

[2] Về con chung: Chị Đỗ Ngọc C, anh Khuru Văn Tài E xác định có 02 cháu tên Khuru Đỗ Duy P, sinh ngày 15-5-2019 và Khuru Đỗ Duy L, sinh ngày 07-01-2023. Chị C xin được nuôi 02 con, không yêu cầu cấp dưỡng. Anh E yêu cầu được nuôi cháu P, còn cháu L giao cho chị C nuôi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai. Xét thấy trong thời gian chung sống và khi ly thân chị C là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu P và cháu L, anh E không đến thăm cũng không phụ tiền cấp dưỡng nuôi con, chị C vẫn chăm lo cho các cháu được tốt, có chỗ ở và việc làm thu nhập ổn định, các cháu có bà ngoại ở cùng chăm lo cho tình cảm gần bó từ lúc còn nhỏ, nghĩ nên giao con chung cho chị C nuôi là phù hợp. Chị C không yêu cầu anh E cấp dưỡng nuôi con nên ghi nhận.

[3] Về tài sản chung: Chị Đỗ Ngọc C, anh Khuru Văn Tài E không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: Chị Đỗ Ngọc C, anh Khuru Văn Tài E xác định không có nên không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Đỗ Ngọc C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh và của Luật sư phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 51, 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về hôn nhân: Công nhận chị Đỗ Ngọc C và anh Khuru Văn Tài E tự nguyện thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Giao cháu Khuru Đỗ Duy P, sinh ngày 15-5-2019 và Khuru Đỗ Duy L, sinh ngày 07-01-2023 cho chị Đỗ Ngọc C trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận chị C không yêu cầu anh E cấp dưỡng nuôi con.

Anh E có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị Đỗ Ngọc C, anh Khuru Văn Tài E không yêu cầu giải quyết.

4. Về nợ chung: Chị Đỗ Ngọc C, anh Khuru Văn Tài E xác định không có nên không xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Chị Đỗ Ngọc C phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm Hôn nhân và gia đình, khấu trừ tiền tạm ứng án phí chị C đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0001855 ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Anh Khuru Văn Tài E không phải chịu án phí.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Phòng KTNV -TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKS TP Tây Ninh;
- THADS TP Tây Ninh;
- UBND Phường C;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Võ Thanh Hùng**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Võ Thanh Hùng**